TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:123/2022/HS-PT
Ngày 27-12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Mạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Ông Nguyễn Hoàng Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Mai -Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 155/2022/TLPT - HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V.

Bị cáo có kháng cáo*: **Nguyễn Văn H, sinh ngày 22 tháng 3 năm 2000; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Hoàng Thị Minh Du, Luật sư của công ty Luật TNHH Thịnh Hưng; đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

** Người bị hại:*

+ Ông Nguyễn Văn Đ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho ông Đ có kháng cáo: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện V, Vĩnh Phúc, có mặt

+ Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện V, Vĩnh Phúc, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Vũ Gia T, Luật sư của văn phòng Luật sư Phạm Hồng Hải và cộng sự, đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 17, đường Trung Yên 10, Lô 11B, KĐT Trung Yên, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 23/01/2022, bị cáo Nguyễn Văn H (là người đã có giấy phép lái xe hạng A1, còn thời hạn sử dụng) không sử dụng rượu bia chất kích thích, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88C1- 187.36, dung tích xi lanh 149cm^3 của H tham gia giao thông đi từ nhà ở của mình (thôn Q, xã T) đến xã B, huyện V. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe đi đến đoạn đường quốc lộ 2C cũ thuộc thôn P, xã T , huyện V theo hướng từ xã T đi thị trấn V với tốc độ khoảng 70km/h đến 80km/h thì phát hiện có một xe ô tô tải đang di chuyển cùng chiều phía trước. Thấy vậy, H bật tín hiệu xin vượt trái (xinhan trái) rồi Đh lái điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái của xe ngược chiều với mục đích vượt xe ô tô tải nêu trên. Do không chú ý quan sát các phương tiện đi theo hướng ngược chiều đến, không làm chủ tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn và đi không đúng phần đường, chiều đường quy định nên xe mô tô do H điều khiển đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 168.87 do ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956, trú tại thôn C, xã A, huyện V (là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, còn hạn sử dụng) không sử dụng rượu, bia chất kích thích điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị Đ1 tham gia giao thông theo hướng ngược chiều đến; đi đúng phần đường, làn đường quy định gây tai nạn giao thông. Sau khi tai nạn xảy ra, ông Đ bị tử vong ngay tại hiện trường còn bà Đ1 và H bị thương được đưa đến cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; hai xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật.

Tại kết luận giám định số 05/TT ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc về xác định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn Đ, kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Nhiều vết sây sát da Nhiều vết thương rách da cơ

- Chấn thương sọ não nặng Vỡ xương hộp sọ vùng thái dương trán trái

- Chấn thương hàm mặt: Gãy xương chính mũi, vỡ xương gò má hai bên, gãy hai cung răng xương hàm

- Chấn thương chi: Gãy 1/3 trên xương đùi trái, gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân trái, gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái

* Nguyên nghân chết Sốc đa chấn thương không hồi phục

Tại kết luận giám định số 341/KLGĐ ngày 29/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Văn Đ gửi đến giám định.

Tại kết luận giám định số 357/KLGĐ ngày 01/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta- 9-tetrahydrocanabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Văn Đ gửi đến giám định.

Tại kết luận giám định số 330/KLGĐ ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:"Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định".

Tại kết luận giám định số 331/KLGĐ ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:"Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta- 9-tetrahydrocanabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định".

Tạikết luận giám định pháp y về thương tích số 81/TgTngày 05/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc về thương tích đối với Nguyễn Văn H, kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Liệt hoàn toàn tay trái mức độ nặng xếp: 53%.

- Gãy 1/3 giữa xương đùi trái (Còn phương tiện kết hợp xương) khi nào tháo bỏ PTKHX giám định bổ sung, xếp: 22%.

- Ít máu dưới nhện liềm đại não phía sau và lều tiểu não xếp: 10%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt trong dưới tai trái xếp: 02%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt sau trên bờ vai trái kích thước trung bình xếp: 02%.

- Sẹo vết thương phần mềm cách núm vú trái về phía ngoài 04cm kích thước trung bình xếp: 02%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài đùi trái kích thước lớn xếp: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trước trong cẳng chân trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước lớn xếp: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm cổ chân trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày có diện giới hạn gây nên.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại:Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 71% (Bảy mươi mốt phần trăm), theo phương pháp cộng tại thông tư.

Ngày 26/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định số 245 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định bổ sung về thương tích đối với Nguyễn Văn H làm căn cứ giải quyết. Tuy nhiên, H đã từ chối giám định bổ sung về thương tích với lý do kết luận giám định lần đầu đã thỏa Đg đúng quy định pháp luật. Do vậy, Cơ quan điều tra chỉ đủ căn cứ xác định tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại của H là 71% (Bảy mốt phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc về thương tích đối với bà Nguyễn Thị Đ1, kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 1/3 giữa dưới xương đùi trái sau phẫu thuật còn phương tiện kết hợp xương (Hạn chế gấp gối trái, nề loạn dưỡng bàn chân trái, khi nào tháo bỏ PTKHX giám định bổ sung) xếp: 15%.

- Tụ máu trong bể gian cuống đại não (Không phẫu thuật)/Chẩn đoán hình ảnh không còn tổn thương, điện não đồ chưa phát hiện bất thường, xếp: 08%.

- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt trước đùi trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên mặt ngoài đùi trái kích thước trung bình xếp: 02%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày có diện giới hạn gây nên.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 24% (Hai tư phần trăm), theo phương pháp cộng tại thông tư.

Ngày 31/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định trưng cầu số 255 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định bổ

sung về thương tích đối với bà Nguyễn Thị Đ1 làm căn cứ giải quyết. Tuy nhiên, bà Đ1 đã từ chối giám định bổ sung về thương tích với lý do kết luận giám định lần đầu đã thỏa Đg đúng quy định pháp luật. Do vậy, Cơ quan điều tra chỉ đủ căn cứ xác định tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại của bà Đ1 là 24% (Hai tư phần trăm).

Tại kết luận giám định số 465/KL-KTHSngày 21/02/2022 củaPhòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Lê Quý T , kết luận: Chụp được 06 (sáu) ảnh diễn biến về đặc điểm, hành động của người, phương tiện xuất hiện trong tệp tin video gửi giám định. Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 (một) bản ảnh giám định; 01 (một) tệp tin video gửi giám định được sao lưu vào 01 (một) đĩa DVD.

Ngày 16/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V có các Bản kết luận định giá tài sản số 06, 07/KL-HĐĐGTTHS lần lượt kết luận:

- Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88C1- 187.36 là 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 168.87 là 2.330.000đ (Hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã thông báo các kết luận giám định, kết luận định giá tài sản nêu trên cho Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Đ1, đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn Đ là anh Nguyễn Xuân Q (con trai ông Đ, bà Đ1) biết; tất cả đều đồng ý, không thắc mắc gì.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai táng ông Nguyễn Văn Đ, tiền viện phí từ ngày 23/01/2022 đến ngày 28/01/2022 cho bà Nguyễn Thị Đ1 với tổng số tiền 150.000.000đ trong đó mai táng phí cho ông Đ là 75.000.000đ và chi phí điều trị cho bà Đ1 là 75.000.000đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Anh Nguyễn Xuân Q (là con trai ông Đ, được bà Đ1 là vợ và các con của ông Đ là anh Nguyễn Anh K, Nguyễn Mạnh C ủy quyền) đại diện gia đình yêu cầu H bồi thường thêm khoản tổn thất về tinh thần do làm ông Đ tử vong số tiền 149.000.000đ. Bị cáo H chỉ đồng ý bồi thường 28.000.000đ tiền mai táng và 70 tháng lương tối thiểu.

Bà Nguyễn Thị Đ1 yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường cho mình số tiền 215.000.000đ gồm: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức 30.000.000đ (có hóa đơn); khoản chi phí dự kiến phẫu thuật tháo phương tiện kết hợp xương 15.000.000đ, khoản tổn thất tinh thần 74.500.000đ, thu nhập của bà Đ1 bị mất trong 6 tháng là 24.000.000đ; thu nhập của người chăm sóc cho bà Đ1 trong 6

tháng là 45.000.000đ; chi phí đi giám định thương tích, mua thuốc ngoài, thuê xe, tét covid … 57.000.000đ còn lại là các chi phí đi lại, ăn uống, mua thuốc bổ, xét nghiệm Covid và chi phí điều trị khác (34.446.000đ), bà Đ1 yêu cầu Hbồi thường thêm số tiền 200.500.000đ; Trừ đi số tiền 75.000.000đ Hđã bồi thường, còn pHbồi thường tiếp 140.000.000đ.

Bị cáo H chỉ đồng ý bồi thường: tiền công nghỉ của bà Đ1 là 04 tháng 16.000.000đ; tiền công người đi nuôi 02 tháng là 15.000.000đ; 30.000.000đ tiền viện phí tại Viện Việt Đức; 15.000.000đ tiền đi mổ tháo nẹp; 25.000.000đ tổn thất tinh thần; các chi phí khác là 10.000.000đ.

- Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 88C1- 187.36, Nguyễn Văn H xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu ai bồi thường gì.

- Đối với hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 168.87, anh Nguyễn Anh K là chủ sở hữu yêu cầu Hbồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật là 5.000.000đ. H đồng ý bồi thường 3.000.000đ. Đến nay, H chưa bồi thường gì cho anh Nguyễn Anh K.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Hảiphạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Nguyễn Văn H01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với thiệt hại của ông Nguyễn Văn Đ (đã chết):

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường số tiền 95.000.000đ (75.000.000đ trực tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Xuân Q; 20.000.000đ theo biên lai thu số 0002968 ngày 30/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, Vĩnh Phúc). Buộc Nguyễn Văn H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Xuân Q số tiền 80.000.000đ.

- Đối với thiệt hại của bà Nguyễn Thị Đ1: Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường số tiền 75.000.000đ (trực tiếp cho bà Đ1). Buộc Nguyễn Văn H tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Thị Đ1 số tiền 28.610.000đ.

- Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 88L1- 168.87: Buộc Nguyễn Văn H bồi thường cho anh Nguyễn Anh K số tiền 3.000.000đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về quyền yêu cầu thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 04 tháng 10 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn Hcó đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 04/10/2022 và ngày 11/10/2022 người đại diện hợp pháp cho người bị hại là anh Đỗ Xuân Q có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo; tăng mức bồi thường dân sự.

Ngày 07/12/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhận được đơn xin rút toàn bộ kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thị Đ1, người đại diện hợp pháp cho người bị hại là anh Nguyễn Xuân Q; đơn xin miễn trách nhiệm hình sự của người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đối với bị cáo Nguyễn Văn H, đều có xác nhận của UBND xã An Tường.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo và bị cáo Nguyễn Văn H có ý kiến: Công nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng tội danh, bị cáo không bị oan.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo H có đầy đủ điều kiện được hưởng án treo như: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo;bị cáo có nơi cư trú ổn định, bản thân bị thương tích 71% sức khỏe.

Bị cáo nhất trí ý kiến của người bào chữa và giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại Nguyễn Thị Đ1, người đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Nguyễn Xuân Q có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo; bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận với nhau về phần trách nhiệm bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm về đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại; vềviệc rút đơn kháng cáo của người bị hại, người đại diện bị hại, đề nghị: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại về việc kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H: Đại diện viện kiểm sát phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa Bản án sơ thẩm số 74/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Toà án nhân dân huyện

V, tỉnh Vĩnh Phúc, theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồngxét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

Về kháng cáo của người bị hại, người đại diện của người bị hại: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2022 và ngày 11/10/2022 người đại diện hợp pháp cho người bị hại là anh Đỗ Xuân Q có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo; tăng mức bồi thường dân sự. Ngày 07/12/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhận được đơn xin rút toàn bộ kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thị Đ1, người đại diện hợp pháp cho người bị anh Nguyễn Xuân Q; đơn xin miễn trách nhiệm hình sự của người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đối với bị cáo Nguyễn Văn H, đều có xác nhận của UBND xã A. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại (bà Đ1) và đại diện hợp pháp cho người bị hại (anh Q) giữ nguyên đề nghị rút đơn kháng cáo. Việc rút đơn của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ các Điều 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm toàn bộ nội dung kháng cáo của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại về tăng hình phạt và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án. Bản án sơ thẩm số 74/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V về phần dân sự của vụ án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện và kết quả giám định tử thi cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 23/01/2022, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vi phạm các quy định của luật giao thông đường bộ (vượt xe không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ) gây tai nạn, làm ông Nguyễn Văn Đ tử vong ngay tại chỗ và bà Nguyễn Thị Đ1 bị thương với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 24% và bản thân bị cáo cũng bị thương với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 71%.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử phúc thẩmthấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tai nạn giao thông đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu của những vụ tai nạn là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Hành vi điều khiển xe mô tô vượt xe không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm một người chết, một người bị thương. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, Đh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; bị cáo từng là quân nhân, có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Tại cấp phúc thẩm người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại xác nhận bị cáo đã thống nhất thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo tuổi đời còn trẻ, bản thân bị thương tích 71% sức khỏe; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; việc bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù là có phần nghiêm khắc, việc cho bị cáo hưởng án treo là đủ điều kiện và cũng không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, do vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, cho bị cáo hưởng án treo như vậy cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án là phù hợp, được chấp nhận.

[4] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 342; Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

1.Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hạivề việc đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường dân sự. Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện V;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS - Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh